

TRƯỜNG: THPT NGÔ GIA TỰ

MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KỲ I – NĂM HỌC: 2021- 2022

MÔN: GDCD LỚP 11 – THỜI GIAN LÀM BÀI: 45 PHÚT

TT	Nội dung kiến thức	Đơn vị kiến thức	Mức độ nhận thức								Tổng			% tổng điểm
			Nhận biết		Thông hiểu		Vận dụng		Vận dụng cao		Số CH		Thời gian (phút)	
			Số CH	Thời gian (phút)	Số CH	Thời gian (phút)	Số CH	Thời gian (phút)	Số CH	Thời gian (phút)	TN	TL		
1	Chủ đề: Các quy luật kinh tế cơ bản trong sản xuất và lưu thông hàng hóa	1. Cạnh tranh trong sản xuất và lưu thông hàng hóa	6	4,5	4	6	1	2,25	1	3,25	12		16	30%
		2. Cung – cầu trong sản xuất và lưu thông hàng hóa	7	5,25	4	6	1	2,25	1	3,25	13		16,75	32,5%
2	Công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước	3. Công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước	4	3	4	6					8		9	20%

3	Chủ đề: Xây dựng nền kinh tế nhiều thành phần xã hội chủ nghĩa	4. Thực hiện nền kinh tế nhiều thành phần và tăng cường vai trò quản lí kinh tế của Nhà nước	3	2,25	4	6					7		8,25	17,5%
Tổng			20	15	16	24	2	4,5	6	6,5	40		50	100
Tỉ lệ (%)			50		40		5		5			100		100
Tỉ lệ chung (%)			90				10				100			

Lưu ý:

- Các câu hỏi là trắc nghiệm khách quan 4 lựa chọn.
- Số điểm mỗi câu trắc nghiệm là 0,25 điểm.

BẢNG ĐẶC TẢ KĨ THUẬT ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KỲ I – NĂM HỌC: 2021-2022

MÔN: GIÁO DỤC CÔNG DÂN LỚP 11 – THỜI GIAN LÀM BÀI: 45 PHÚT

TT	Nội dung kiến thức	Đơn vị kiến thức	Mức độ kiến thức, kĩ năng cần kiểm tra, đánh giá	Số câu hỏi theo mức độ nhận thức			
				Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Vận dụng cao
1	Chủ đề: Các quy luật kinh tế cơ bản trong sản xuất và lưu thông hàng hóa	1. Cạnh tranh trong sản xuất và lưu thông hàng hóa.	Nhận biết: - Khái niệm cạnh tranh trong sản xuất và lưu thông hàng hóa. - Nguyên nhân dẫn đến cạnh tranh trong sản xuất và lưu thông hàng hóa. - Nêu được tính hai mặt của cạnh tranh trong sản xuất và lưu thông hàng hóa. Thông hiểu: - Hiểu được mục đích của cạnh tranh. - Phân biệt tính hai mặt của cạnh tranh trong sản xuất và lưu thông hàng hóa. Vận dụng: - Vận dụng kiến thức đã học để nêu một số ví dụ về mặt tích cực và hạn chế trong sản xuất và lưu thông hàng hóa.	6	4	1	1

TT	Nội dung kiến thức	Đơn vị kiến thức	Mức độ kiến thức, kỹ năng cần kiểm tra, đánh giá	Số câu hỏi theo mức độ nhận thức			
				Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Vận dụng cao
			Vận dụng cao: - Vận dụng quy luật cạnh tranh để nhận xét, đánh giá một số nét về tình hình cạnh tranh trong sản xuất và lưu thông hàng hóa ở địa phương.				
		2. Cung - cầu trong sản xuất và lưu thông hàng hóa.	Nhận biết: - Khái niệm cung, cầu. - Sự vận dụng quan hệ cung – cầu trong sản xuất và lưu thông hàng hóa. Thông hiểu: - Hiểu được mối quan hệ cung – cầu trong sản xuất và lưu thông hàng hóa. Vận dụng: - Vận dụng được quy luật cung – cầu trong sản xuất và lưu thông hàng hóa vào thực tiễn cuộc sống. Vận dụng cao:	7	4	1	1

TT	Nội dung kiến thức	Đơn vị kiến thức	Mức độ kiến thức, kĩ năng cần kiểm tra, đánh giá	Số câu hỏi theo mức độ nhận thức			
				Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Vận dụng cao
			- Vận dụng quy luật cung – cầu để giải thích ảnh hưởng của giá cả thị trường đến cung, cầu một loại sản phẩm hàng hóa ở địa phương.				
3	Công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước	3. Công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước	Nhận biết: - Thế nào là công nghiệp hóa, hiện đại hóa. - Nội dung cơ bản của công nghiệp hóa, hiện đại hóa ở nước ta. Thông hiểu: - Vì sao phải công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. - Những nội dung cơ bản của công nghiệp hoá, hiện đại hoá ở nước ta. - Hiểu được trách nhiệm của công dân trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Vận dụng:	4	4		

TT	Nội dung kiến thức	Đơn vị kiến thức	Mức độ kiến thức, kĩ năng cần kiểm tra, đánh giá	Số câu hỏi theo mức độ nhận thức			
				Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Vận dụng cao
			- Vận dụng kiến thức đã học biết xác định trách nhiệm của bản thân trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.				
4	Chủ đề: Xây dựng nền kinh tế nhiều thành phần xã hội chủ nghĩa	4. Thực hiện nền kinh tế nhiều thành phần và tăng cường vai trò quản lí kinh tế của Nhà nước	Nhận biết: - Thế nào là thành phần kinh tế. Thông hiểu: - Tại sao phải thực hiện nền kinh tế nhiều thành phần ở Việt Nam.	3	4		
Tổng				20	16	2	2

Lưu ý:

- Các câu hỏi là trắc nghiệm khách quan 4 lựa chọn.
- Số điểm mỗi câu trắc nghiệm là 0,25 điểm.